

Số: 12/BC-THTBB

Long Biên, ngày 28 tháng 02 năm 2026

**BÁO CÁO**  
**Kết quả thực hiện mô hình trường học chuyển đổi số**  
**Tháng 02/2026**

Thực hiện Công văn số 1029/UBND-VHXX ngày 27/10/2025 của UBND phường Long Biên v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT và chuyển đổi số năm học 2025 – 2026;

Thực hiện Kế hoạch số 58/KH-THTBB ngày 5/9/2025 của trường Tiểu học Thạch Bàn B về việc triển khai, vận hành, khai thác mô hình trường học chuyển đổi số năm học 2025 – 2026;

Thực hiện Kế hoạch số 90/KH-THTBB ngày 28/10/2025 của trường Tiểu học Thạch Bàn B về việc thực hiện nhiệm vụ CNTT và CDS năm học 2025 – 2026;

Trường Tiểu học Thạch Bàn B báo cáo kết quả thực hiện mô hình “Trường học chuyển đổi số” tháng 02 năm 2026 như sau:

**I. Tình hình chung nhà trường**

- Tổng số HS: 1206

Số lớp: 31

- Tổng số CBGVNV: 64

BGH: 3

Giáo viên: 49

Nhân viên: 12

- Số liệu về thiết bị CNTT

TT	Thiết bị	Phục vụ quản lý	Phục vụ giảng dạy (GV)	Phục vụ học tập (HS)
1.	Máy tính/laptop	13 máy tính 4 laptop	38	82
2.	Máy chiếu projector	1	25	0
3.	Máy chiếu đa vật thể	0	25	0
4.	Hệ thống âm thanh	01 bộ amply + mixer + mic; 02 loa thùng; 04 loa phóng thanh.	36	0
5.	Máy in	7	6	0
6.	Bảng tương tác	0	4	0

7.	Tai nghe	0	0	36
8.	Tivi	4	12	1
9.	Máy Photocopy	1	0	0
10.	Đầu ghi/Camera	4 đầu ghi 65 camera	8 webcam	0
11.	WAN/Wifi/Switch	2 WAN 8 wifi	23 wifi	0

## II. Kết quả thực hiện

### 1. Công tác chỉ đạo và môi trường chính sách (Tiêu chuẩn 1)

- Ban chỉ đạo mô hình “Trường học CDS” và Ban điều hành Website năm học 2025 – 2026 vận hành ổn định, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra.

- Triển khai nghiêm túc kế hoạch ứng dụng CNTT và CDS; duy trì và cập nhật các quy chế quan trọng:

Quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường và thư điện tử công vụ.

Quy chế quản lý, khai thác thông tin từ hệ thống Camera giám sát và Website đơn vị.

Quy chế hoạt động công thông tin lớp 1, lớp 2 và nội quy sử dụng các phòng chức năng.

- Tổ công tác đã hoàn thành việc bàn giao cơ sở vật chất, trang thiết bị CDS cho các bộ phận và lớp học; thực hiện quản lý, lưu trữ hồ sơ tài sản chặt chẽ ngay từ đầu năm học.

- Tổ chức định kỳ SHCM trực tuyến (nhóm Tin học) nhằm thống nhất nội dung giảng dạy, cập nhật Khung năng lực số và chia sẻ kho học liệu điện tử, bài giảng mẫu.

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo trang thiết bị CNTT, có kỹ năng thiết kế bài giảng điện tử phù hợp, linh hoạt với nội dung bài học.

- Thực hiện 136 tiết dạy sử dụng bảng tương tác thông minh. Giáo viên sử dụng thành thạo các thiết bị máy móc; thiết kế bài giảng phù hợp với nội dung tiết học.

- Hệ thống camera giám sát được nhân viên bảo vệ vận hành 24/7, đảm bảo an ninh tuyệt đối trong tháng.

- Website và các trang mạng xã hội (Fanpage) được vận hành hiệu quả, truyền tải thông tin kịp thời đến phụ huynh và học sinh.

Duy trì sổ nhật ký sửa chữa hàng ngày; thực hiện rà soát, bảo trì định kỳ hệ thống máy tính tại các phòng chức năng và lớp học theo đúng biên bản, hồ sơ đề xuất.

## 2. Triển khai ứng dụng mô hình (Tiêu chuẩn 2)

### 2.1. Chuyển đổi số trong Quản trị và Giảng dạy:

#### 2.1.1. Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý điều hành

- Vận hành hiệu quả và cập nhật dữ liệu đúng tiến độ trên các nền tảng cốt lõi: Cơ sở dữ liệu ngành, Hệ thống quản lý nhân sự, phần mềm đánh giá cán bộ công chức hàng tháng của Thành phố.

- Sử dụng thành thạo các phần mềm nghiệp vụ: Quản lý Hồ sơ sổ sách, phần mềm Kế toán chuyên ngành (Misa). Đảm bảo tất cả các phần mềm đều liên thông, kết nối và đồng bộ dữ liệu chuẩn xác với hệ thống CSDL ngành.

- 100% thông tin học sinh được cập nhật số hóa. Triển khai đồng bộ Sổ điểm điện tử, Học bạ điện tử và Sổ liên lạc điện tử thông qua hệ thống eNetViet.

- Thực hiện quản lý điện tử đối với đội ngũ CBGVNV, cơ sở vật chất, thông tin y tế và hồ sơ sức khỏe học sinh trực tiếp trên hệ thống CSDL.

- Đa dạng hóa các kênh thông tin qua eNetViet, Zalo, Fanpage và Cổng thông tin điện tử nhà trường. Vận hành hiệu quả hệ thống Thư viện điện tử.

- Triển khai dịch vụ công trực tuyến đối với thủ tục chuyển trường và hỗ trợ khai báo CCCD cho học sinh.

- Thực hiện thu tiền học và các dịch vụ giáo dục qua ứng dụng eNetViet, đảm bảo tính công khai, minh bạch.

- Duy trì hiệu quả hệ thống điểm danh học sinh bằng công nghệ nhận diện khuôn mặt, đảm bảo an toàn và chính xác trong công tác quản lý sĩ số.

#### 2.1.2. Ứng dụng CNTT trong giảng dạy và học tập

- 100% CBGVNV sử dụng thành thạo máy tính, máy chiếu và các thiết bị CNTT cơ bản phục vụ quản lý, giảng dạy.

- Giáo viên khai thác tốt các phần mềm văn phòng (Word, Excel, PowerPoint) và các công cụ biên tập video, âm thanh để làm phong phú nội dung tiết học.

- 39% giáo viên (18/46 đồng chí) làm chủ công nghệ bảng tương tác thông minh ở mức độ chuyên sâu. Nhiều giáo viên đã chủ động ứng dụng các phần mềm hiện đại như: *ActivInspire, Violet, iSpring,....*

#### a) Tổng hợp các tiết dạy sử dụng CNTT:

Lớp	Máy tính	Máy chiếu	Camera đa vật thể	Âm thanh	Bảng tương tác	Đàn	Bảo trì
Khối 1	414	414	414	414	6	0	0
Khối 2	414	414	270	414	6	0	0
Khối 3	378	378	378	378	6	0	0
Khối 4	450	450	192	450	12	0	0

Khối 5	504	504	118	462	14	0	0
Chuyên	240	174	0	174	70	102	0
<b>Tổng</b>	<b>2400</b>	<b>2334</b>	<b>1372</b>	<b>2292</b>	<b>114</b>	<b>102</b>	<b>0</b>

- 100% các tiết dạy, chuyên đề, hội thi Giáo viên dạy giỏi (GVG) đều ứng dụng CNTT, tích hợp linh hoạt các phần mềm hỗ trợ để tăng tính tương tác.

- Giáo viên duy trì việc đánh giá học sinh hằng ngày trên hệ thống csdl.hanoi.edu.vn, eNetViet, quản lý Hồ sơ sổ sách điện tử và Thư viện số.

- Hệ thống camera giám sát được nhân viên bảo vệ khai thác 24/7, đảm bảo an toàn tuyệt đối, không xảy ra hiện tượng bất thường trong tháng.

b) Giáo án điện tử, Kho học liệu điện tử

- 100% bài giảng điện tử được giáo viên lưu trữ khoa học trên máy tính cá nhân, đảm bảo cập nhật đầy đủ theo tuần, đúng phân môn và đạt chất lượng về nội dung sư phạm.

- Duy trì và làm giàu kho học liệu trên cổng nội bộ; giáo viên chủ động cập nhật bài giảng mới ngay sau khi hoàn thiện.

- Bài giảng sau khi phê duyệt được nhân viên CNTT đăng tải từ cổng nội bộ lên cổng thông tin lớp 1, lớp 2, tạo nguồn tài nguyên phong phú cho học sinh và phụ huynh khai thác.

- *Danh sách BGĐT tháng 02 năm 2026.*

<b>Chuyên mục</b>	<b>Số lượng</b>
BGĐT Khối 1	26
BGĐT Khối 2	37
BGĐT Khối 3	23
BGĐT Khối 4	22
BGĐT Khối 5	18
BGĐT Âm nhạc	20
BGĐT Tiếng Anh	5
BGĐT Tin học	11
BGĐT Mĩ thuật	4
<b>Tổng cộng</b>	<b>166</b>

## 2.2. Cổng thông tin điện tử

### 2.2.1. Hoạt động trang thông tin điện tử:

- *Lượt truy cập tháng:* 154,118

- *Tin tức sự kiện hoạt động tháng 02:*

+ Tin bài viết: 5

+ Văn bản: 40

+ Bài giảng điện tử: 166

### 2.2.2. Trang thông tin điều hành nội bộ

100% giáo viên tự cập nhật BGĐT mới lên kho học liệu theo tuần, cập nhật lịch báo giảng và kế hoạch dạy học cũng như biên bản sinh hoạt chuyên môn lên đúng thư mục, đầy đủ nội dung, chi tiết.

### 2.3. Cơ sở hạ tầng

Hệ thống camera thường xuyên được bảo trì sửa chữa. 04 đầu thu + 65 camera hoạt động tốt. 01 đầu thu hay bị lỗi ghi hình do ổ cứng sử dụng lâu ngày hay lỗi, 01 màn hình tại phòng bảo vệ lỗi không sửa chữa được cần có phương án trang bị mới thay thế.

Hệ thống mạng phục vụ nhà trường: 100% máy tính trong nhà trường có kết nối mạng LAN. Hệ thống mạng LAN, Internet hoạt động ổn định. Tuy nhiên, mạng Wi-Fi hoạt động chưa ổn định do thiết bị đã sử dụng lâu ngày, không còn khả năng nâng cấp, nên cần có phương án trang bị mới để thay thế.

### III. Đánh giá chung

- Thực hiện tốt các kế hoạch, quy chế ứng dụng CNTT và CDS1111. Ứng dụng Quản trị: Sử dụng thường xuyên các phần mềm quản lý chuyên ngành (csdl.hanoi.edu.vn, Misa, quản lý HSSS), đảm bảo liên thông dữ liệu.

- Triển khai hiệu quả ứng dụng kết nối (eNetViet, Zalo,...), dịch vụ công trực tuyến và thu phí không dùng tiền mặt. Thực hiện tốt điểm danh nhận diện khuôn mặt.

- 100% CBGVNV sử dụng được thiết bị CNTT cơ bản phục vụ giảng dạy. Giáo viên sử dụng thành thạo phần mềm cơ bản và một số phần mềm nâng cao. –

- Kho học liệu điện tử nội bộ và trên cổng lớp 1 được cập nhật đầy đủ, chất lượng.

- Mạng LAN, Internet và phần lớn hệ thống camera hoạt động ổn định. Có hồ sơ sửa chữa và bảo trì kịp thời.

- Hạn chế: Máy tính, mạng Wifi hoạt động chưa ổn định do thiết bị sử dụng lâu ngày không còn khả năng nâng cấp, nên cần có phương án trang bị mới để thay thế.

### IV. Kế hoạch tháng 3/2026:

- Tiếp tục tổ chức Kiểm tra đánh giá kết quả triển khai thực hiện mô hình THCD5 hàng tháng và công khai kết quả trên website.

- Tiếp tục biên tập và duyệt tin bài (ít nhất mỗi tuần 1 tin bài/tổ) và cập nhật đầy đủ các nội dung chuyên mục trên Cổng TTĐT.

- Duy trì và đảm bảo vận hành và khai thác hiệu quả các thiết bị CNTT theo đúng quy trình và định kỳ bảo trì.

- Hoàn thiện Sổ sách, hồ sơ theo dõi việc sử dụng, khai thác, bảo trì các thiết



bị CNTT. Quản lý, giám sát, tổng hợp nhật kí sử dụng thiết bị.

- Kết hợp với bên cung cấp xử lí các thiết bị lỗi kịp thời và thực hiện các phương án khắc phục các vấn đề còn tồn đọng trong tháng tới (đặc biệt là vấn đề về mạng Wifi).

Trên đây là báo cáo Kết quả thực hiện mô hình trường học chuyển đổi số tháng 02/2026 của trường Tiểu học Thạch Bàn B./.

Nơi nhận:

- BGH để b/c;
- Lưu VP, Hồ sơ CDS;

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Phạm Thị Tuyền**